

Bản án số: 32/2024/HS-PT
Ngày: 30-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Chí Công**

Ông **Phùng Anh Dũng.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30-01-2024, từ điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đ nối với điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/TLPT-HS ngày 11-01-2024 đối với bị cáo Huỳnh Quốc T và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2023/HS-ST ngày 09-12-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Huỳnh Quốc T, sinh ngày 02-6-1999, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Huỳnh Đắc C, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 21-8-2018, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 27-7-2018, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong 02 bản án).

Bị cáo bị bắt ngày 11-10-2022, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Đinh Xuân Đ, sinh ngày 19-5-1996, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc:

Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn Đ1, sinh năm 1969 và bà Phan Thị P, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25-12-2017, Trưởng Đoàn Công an thị trấn H, huyện Q xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự khu dân cư”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại điểm cầu thành phần.

3. Đinh Xuân Y, sinh ngày 05-6-1999, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn Đ1, sinh năm 1969 và bà Phan Thị P, sinh năm 1971; vợ là Nguyễn Ngọc Y và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại điểm cầu thành phần.

4. Nguyễn Phan Hoàng R, sinh ngày 01-01-2001, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn C1 (đã chết) và bà Phan Thị B, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

- *Người bào chữa cho bị cáo* Huỳnh Quốc T:

Luật sư Bùi Bá D - Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số D N, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Bị hại:*

1. Anh Đặng Thanh T2, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, Thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đồng thời, là người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Tổ F, tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2001; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

3. Anh Võ Văn M1, sinh năm 1997; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

4. Anh Trần Hữu H, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: Khu phố số I, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi ở hiện tại: Lô H, N, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Cảnh T4, sinh năm 1998; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt

6. Anh Ngô Anh T5, sinh năm 1998; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

(Vụ án có 11 người làm chứng khác, nhưng không liên quan đến kháng cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn T3 và Đinh Xuân Đ là anh em bạn dì ruột, nhưng có mâu thuẫn trong việc tham gia chơi chứng khoán, nên vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14-6-2022, anh T3 điện thoại cho Đ rồi cả hai hẹn gặp ở nhà Đ để nói chuyện. Sau đó, anh T3 điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 92A-124.60 nhãn hiệu Hyundai, loại Santafe, chở anh Nguyễn Văn L và anh Đặng Thanh T2 đến nhà của Đ.

Lúc này, Đinh Xuân Đ đang ở thành phố Đà Nẵng, nên nhờ anh Trần Hữu H chở về nhà. Trên đường về, Đ điện thoại cho Đinh Xuân Y (là em ruột Đ), anh Nguyễn Văn M và anh Võ Văn M1 đến nhà Đ để can ngăn, nếu anh T3 có đến gây chuyện. Đinh Xuân Y điện thoại cho Huỳnh Quốc T rồi đi đến nhà T. Lúc này, T đang nhậu ở nhà anh Huỳnh Đắc Thanh T6 (tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện Q), cùng với bạn là Nguyễn Văn Đ2 và một số người bạn. Tại đây Ý nói với T: “*Có một số người ở Đà Nẵng vào nhà tao gây chuyện, mi đi với tao về nhà xem thế nào*” rồi đi về. T nghĩ nhà Ý sẽ xảy ra đánh nhau, nên T đi về nhà mình lấy túi đeo chéo trong học bàn, bên trong có khẩu súng Rulo và 11 viên đạn. T lấy 06 (sáu) viên đạn bỏ vào ổ đạn của súng, kéo búa đập về sau để lên đạn và bỏ súng vào túi đeo chéo. Sau đó, T đeo túi trước ngực rồi điều khiển xe mô tô đi một mình qua nhà Đinh Xuân Y. Đến nơi, T dừng xe và ngồi trên xe mô tô trước nhà Y.

Cùng thời gian này, Nguyễn Phan Hoàng R đến nhà anh Võ Văn M1. Thấy anh M1 chuẩn bị đi khỏi nhà, R hỏi: “*Định đi đâu đó*”, anh M1 trả lời: “*Thấy nhà Đ đông người đi qua xem*”, R không nói gì mà ngồi lên xe và được anh M1 chở qua nhà Đ. Trên đường đi, anh Nguyễn Văn M điện thoại cho R: “*Nhà anh Đ có chuyện, mi chạy qua đi, tao đang chạy qua*”. Lúc này, tại nhà Đ có T, Y, R và các anh M, Q, M1, ông Đinh Văn Đ1 và bà Phan Thị P (là cha, mẹ của Đ và Y), ông Nguyễn Văn G và bà Phan Thị H1 (là cha, mẹ của anh T3), bà L1 (dì ruột của Đ, Y và T3), ông C2 (chồng bà L1), Nguyễn Văn T7 và Nguyễn Văn Q1 (là anh em bạn dì ruột với T3, Đ, Y) và L.

Thời điểm này, anh Nguyễn Văn T3 điều khiển xe ô tô chở theo anh Nguyễn Văn L và anh Đặng Thanh T2 về rồi dừng xe trước nhà Đ. Anh T3 và anh L xuống xe đi vào nhà để tìm gặp Đ, nhưng Đ chưa về nhà. Anh T3 nói lớn tiếng và giằng

co qua lại với những người đang đứng trong sân nhà Đ và được một số người kéo ra đường (cách nhà Đ khoảng 15 m) để khuyên anh T3 đi về. Anh T2 cũng xuống xe, đi lại đứng lên lề đường giữa nhà Đ và nhà ông H2. Ý thấy anh T2 đi cùng anh T3 và anh L, nên dùng tay phải kẹp cổ anh T2. Ý và T2 giằng co qua lại, Ý dùng đầu gối chân phải đánh từ dưới lên vào phần ngực của T2 rồi dùng tay phải đâm vào vùng lưng, sau đầu của anh T2 và được anh M1 can ngăn. T đang ngồi trên xe mô tô trước nhà Y nhìn thấy nên đi bộ vào nhà. Khi vào đến hiên nhà, T lấy khẩu súng R1 cầm trên tay phải và khi đi đến cách anh T2 khoảng 01 m, T chĩa súng vào anh T2. Thấy vậy, anh M1 đưa tay phải ra gạt tay cầm súng của T, nhưng không trúng. T theo phản xạ đưa súng lên cao, nhưng sau đó lại đưa xuống chĩa vào người anh T2, thì Ý xông vào ôm để cản T ra, làm cho súng nổ, nhưng không gây thương tích cho ai. Sau đó, Ý dẫn T ra phía sau nhà Y để T đi về. Trên đường đi, T lấy vỏ đạn ném đi và khi về đến nhà, T cất túi đeo chéo cùng súng R1 và đạn vào học bàn tại phòng ngủ rồi qua nhà anh T6 tiếp tục nhậu.

Khi anh Nguyễn Văn T3 đi được khoảng 05 phút, thì Đinh Xuân Đ về đến nhà. Nghe mọi người kể lại sự việc và Đ nhận điện thoại từ anh T3: *“Tao về rằng không gặp mi, mi sợ hã, còn thằng mô đánh và dùng súng bắn thằng em”*, Đ trả lời: *“Ông ở đâu, chờ tui mới về”* rồi Đ và anh T3 hẹn gặp nhau tại cầu H để giải quyết mâu thuẫn. Cùng thời điểm này, các anh Nguyễn Cảnh T4, Ngô Anh T5, T8 (chưa rõ lai lịch) đang ngồi nhậu, thì anh T5 nghe anh Nguyễn Văn M gọi điện thông tin tại nhà Đ có đánh nhau, nên cả ba người chạy đến xem. Anh T4 đi qua khu vực nhà Đ, nhưng không thấy có đánh nhau, nên quay xe đi về, thì Đ gọi: *“Tín chờ anh đi với”*, trên tay Đ lúc này cầm một nửa viên gạch (loại gạch 06 lỗ). Anh T4 chở Đ đi theo Quốc lộ A về hướng cầu H mới. Đi theo Đ còn có anh T5 chở anh T8, anh M chở Nguyễn Phan Hoàng R, anh M1 chở Y và anh H. Ngoài ra, còn có một số thanh niên (không rõ lai lịch) đi theo Đ. Cùng lúc này, anh Nguyễn Văn Đ2 chở Huỳnh Quốc T đi mua bia, thì thấy nhóm của Đ đi qua cầu H mới, T biết sẽ có đánh nhau, nên nói anh Đ2 chạy theo xem. Cả nhóm đi đến đứng trước nhà anh T3, nhưng anh T3 không có ở nhà, nên cả nhóm điều khiển xe mô tô đi lòng vòng qua lại trước khu vực nhà anh T3.

Một lúc sau, anh Nguyễn Văn T3 điều khiển xe ô tô chở anh T2 và anh L về gần đến khu vực nhà mình rồi dừng lại. Lúc này, nhóm của Đ đang đứng ở phần đường đối diện, thấy xe ô tô của anh T3, thì nhóm của Đ chạy về hướng xe của anh T3 đang đi đến. Đ dùng nửa viên gạch cầm trên tay ném vào xe của anh T3, nhưng không xác định được trúng vào vị trí nào của xe rồi Đ, R cùng một số thanh niên (không rõ lai lịch) dùng tay kéo cửa xe phía trước bên trái (bên tài). Trong đó, có một nam thanh niên (không rõ lai lịch) dùng thanh sắt nạy cửa xe phía trước bên trái (bên tài). Lúc này, R dùng cây gậy bóng chày đập vào phần kính chắn gió phía trước (gần giữa kính) xe ô tô, làm vỡ kính. Tiếp đó, Đ nhặt một nửa viên gạch (loại gạch 06 lỗ) ném vào kính chắn gió. Khi nhóm của Đ mở được cửa xe ô tô, thì có một thanh niên dùng cây sắt chọc vào vùng mặt của anh T3 làm anh T3 bị chảy máu. Đ và Y kéo anh T3 ra khỏi xe ô tô rồi Y ôm ngang người anh T3 từ phía sau, còn Đ dùng tay đâm vào mặt anh T3. Anh T3 vùng vẫy thoát ra và bỏ chạy, nhưng bị Đ cùng hai thanh niên (chưa rõ lai lịch) đuổi theo đập ngã nằm ngửa dưới

đường. T thấy Đ đánh anh T3 thì chạy lại, rút một cây cán cò (bằng kim loại hình vuông có cạnh 02 cm, dài 210 cm) đang cắm bên đường rồi cầm cán cò đánh từ trên xuống trúng vào vùng mặt của anh T3, dùng chân phải đá vào chân của anh T3 rồi ném cán cò bên đường. Đ và hai thanh niên tiếp tục chạy lại dùng chân đạp vào người anh T3. Lúc này, anh Phan Đức N và một số người (chưa rõ lai lịch) thấy anh T3 bị đánh, nên vào can ngăn và la lớn: “*Công an đến*”, nên nhóm của Đ bỏ đi. Anh T3 được anh Ngô A T5 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B1, đến ngày 23-6-2022, thì xuất viện.

Trong lúc Đ và Y kéo anh T3 ra khỏi xe ô tô, thì anh T2 đang ngồi hàng ghế phía sau cũng bị một số thanh niên (chưa rõ lai lịch) kéo ra khỏi xe và đánh. Anh T2 bị đánh ngất và khi tỉnh dậy tự gọi Taxi đi đến Bệnh viện B1 cấp cứu; đến ngày 16-6-2022, thì xuất viện.

Ngày 15-6-2022, Huỳnh Quốc T đến Công an xã Q, huyện Q đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 (một) khẩu súng R1 (khẩu súng ổ xoay bằng kim loại màu đen, dài 20 cm, trên súng có chữ, số ZP-5, SMITH&WESSON, MADE IN CHINA) và 10 (mười) viên đạn (có đặc điểm bằng kim loại, mỗi viên dài 2,5 cm; đầu đạn màu xám đen; vỏ đạn màu vàng, đường kính đáy viên đạn là 7 mm).

Tại Bản kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 30-6-2022, Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 10 (mười) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 5,6 x 15,6 mm, sử dụng cho các loại súng thể thao cỡ nòng 5,6 mm như súng TOZ8, CM2, TOZ35... và súng tự chế, hiện đạn còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao.

- Vật bằng kim loại do bà Phan Thị Ngọc E giao nộp cho Cơ quan An ninh điều tra gửi giám định là đầu đạn của loại đạn cỡ 5,6 x 15,6 mm, sử dụng cho các loại súng thể thao cỡ nòng 5,6 mm như súng TOZ8, CM2, TOZ35... và súng tự chế; đạn cỡ 5,6 x 15,6 mm thuộc vũ khí thể thao. Hiện tại đầu đạn đã bị móp méo biến dạng, nên không đủ cơ sở xác định có phải do khẩu súng trên bắn ra hay không.

Tại Bản kết luận giám định số 1028/KL-KTHS ngày 04-8-2022, Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng mô tả và kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T3:

Sẹo vùng giữa trán, tổng kích thước 10 x 0,2 cm, mép không gọn: 06%; sẹo vùng mi trên mắt trái, không co kéo hở mi mắt, mép không gọn: 03%; khuyết răng R2.8: 01%; xuất huyết dưới màng nhện vùng trán - thái dương trái, đã điều trị không có di chứng thần kinh, không có hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh: 08 %; vỡ thành trước xoang trán trái, di lệch ít: 11%. Tổng tỷ lệ thương tích **26%.**

Tại Bản kết luận giám định số 1029/KL-KTHS ngày 04-8-2022, Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng mô tả và kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Thanh T2:

Sẹo vùng cằm phải: 01%; gãy xương sườn III, IV tay trái: 09%. Tổng tỷ lệ thương tích **13%**.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 22-8-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn huyện Q xác định:

Xe ô tô biển kiểm soát: 92A-124.60 tại thời điểm bị xâm phạm là 11.933.381 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2023/HS-ST ngày 09-12-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 304; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với tội “Cố ý gây thương tích”; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57 (đối với tội “Giết người” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”) và Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Huỳnh Quốc T 09 (**chín**) năm tù về tội “Giết người”, 03 (**ba**) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 18 (**mười tám**) tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt, buộc Huỳnh Quốc T phải chấp hành chung cả ba tội là 13 (**mười ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-10-2022.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Đinh Xuân Đ 04 (**bốn**) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Đinh Xuân Y** 03 (**ba**) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- N (**mười lăm**) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm bồi thường thiệt hại; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 12-12-2023, Đinh Xuân Đ, Đinh Xuân Y và Nguyễn Phan Hoàng R kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 14-12-2023, Huỳnh Quốc T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo bản án; đơn kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, Đinh Xuân Y thay đổi kháng cáo, bị cáo xin được hưởng án treo; các bị cáo còn lại giữ nguyên kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Quốc T, Đinh Xuân Đ và Nguyễn Phan Hoàng Rô .

- Chấp nhận nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo Đinh Xuân Y, giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Huỳnh Quốc T, Luật sư bào chữa cho bị cáo T và các bị cáo Đinh Xuân Đ, Đinh Xuân Y và Nguyễn Phan Hoàng R tranh luận công khai; nói lời sau cùng, các bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị được chấp nhận kháng cáo.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Anh Nguyễn Văn T3 và Đinh Xuân Đ là anh em bạn dì ruột, nhưng có mâu thuẫn trong việc chơi chứng khoán, nên cả hai hẹn gặp nhau tại nhà Đ để giải quyết mâu thuẫn.

Đinh Xuân Đ đang ở thành phố Đà Nẵng, nên nhờ anh Trần Hữu H chở về nhà. Trên đường về, Đ điện thoại nói Đinh Xuân Y (là em ruột Đ), anh Nguyễn Văn M và anh Võ Văn M1 đến nhà Đ. Đinh Xuân Y điện thoại cho Huỳnh Quốc T nói lại sự việc thì T lấy khẩu súng Rulo và 11 viên đạn (cho 06 viên đạn vào ổ đạn của súng, kéo búa đập về sau để lên đạn) rồi điều khiển xe mô tô đi một mình qua nhà Đinh Xuân Đ.

Cùng thời gian này, Nguyễn Phan Hoàng R đến nhà anh Võ Văn M1. Thấy anh M1 chuẩn bị đi khỏi nhà, R liền ngồi lên xe và anh M1 chở R đi qua nhà Đ. Khi anh T3 điều khiển xe ô tô chở theo anh Nguyễn Văn L và anh Đặng Thanh T2 về dừng xe trước nhà Đ, thì anh T3 và anh L xuống xe ô tô, đi vào nhà nhưng Đ chưa về. Lúc này, anh T3 nói lớn tiếng rồi giằng co qua lại với những người đang đứng trong sân nhà Đ và được một số người khuyên đi về. Lúc này, anh T2 cũng xuống xe, đứng lên lề đường giữa nhà Đ và nhà ông H2. Ý thấy anh T2 là người lạ đi cùng anh T3 và anh L, nên dùng tay phải kẹp cổ anh T2. Hai bên giằng co qua lại, thì Ý dùng đầu gối chân phải đánh từ dưới lên vào phần ngực của anh T2. Ý dùng tay phải đâm vào vùng lưng và sau đầu anh T2. Lúc này, T đang ngồi trên xe mô tô trước nhà Đ đi vào và khi vào đến hiên nhà, T lấy khẩu súng R1 đi đến cách

anh T2 khoảng 01 m rồi chĩa súng vào anh T2, ngón tay trở T để trên cò súng. Anh M1 đưa tay phải ra gạt tay cầm súng của T, nhưng không trúng. Theo phản xạ, T đưa súng lên cao, nhưng sau đó lại đưa xuống chĩa vào người anh T2, thì bị Ý xông vào ôm để ngăn cản, nhưng ngón tay T chạm vào cò súng, làm súng nổ, nhưng không gây thương tích cho ai, sau đó T điều khiển xe mô tô đi về.

Anh Nguyễn Văn T3 đi được khoảng 05 phút, thì Đ về đến nhà; cùng lúc, Đ nhận điện thoại thách thức từ anh T3 thì Đ hẹn gặp anh T3 tại cầu H để giải quyết mâu thuẫn. Cùng thời điểm này, anh Nguyễn Cảnh T4, anh Ngô Anh Toàn và T9 đang nhậu, thì anh T5 nghe anh Nguyễn Văn M gọi điện thông tin tại nhà Đ có đánh nhau, nên cả ba chạy đến xem. Khi anh T4 đến, thì Đ nhờ anh T4 chở Đ đi về hướng cầu H mới. Đi theo Đ còn có anh T5 chở T9, anh M chở Nguyễn Phan Hoàng R, anh M1 chở Y và H. Ngoài ra, còn có một số thanh niên (không rõ lai lịch) đi theo. Cùng lúc này, anh Nguyễn Văn Đ2 chở Huỳnh Quốc T đi mua bia, thấy nhóm của Đ đi qua hướng cầu H mới, T biết sẽ có đánh nhau nên nói anh Đ2 chạy theo xem.

Khi anh Nguyễn Văn T3 điều khiển xe ô tô chở anh T2 và anh L về gần đến khu vực nhà mình, thì nhóm của Đ đang đứng ở phần đường đối diện. Thấy xe ô tô của anh T3, nhóm của Đ chạy đến rồi Đ dùng nửa viên gạch cầm trên tay, ném vào xe của anh T3, nhưng không xác định được trúng vào vị trí nào của xe. Sau đó, Đ và R dùng tay kéo cửa xe phía trước bên trái, R dùng cây gậy bóng chày đập vào phần kính chắn gió phía trước xe ô tô, làm vỡ kính. Tiếp đó, Đ nhặt một nửa viên gạch (loại gạch 06 lỗ) ném vào kính chắn gió xe ô tô. Y lên xe ô tô của anh T3 từ cửa sau rồi dùng tay ôm ngang người anh T3 từ phía sau, nên anh T3 không còn giữ cửa trước bên ghế lái được. Ngay lập tức, Đ mở được cửa xe và dùng tay đâm vào mặt anh T3. Anh T3 ra khỏi xe bỏ chạy, thì Đ cùng hai thanh niên (chưa rõ lai lịch) đuổi theo, đập ngã nằm ngửa dưới đường. Huỳnh Quốc T rút cây cán cờ bằng kim loại bên đường đánh thẳng vào vùng mặt anh T3 và dùng chân phải đá vào chân của anh T3. Lúc này, anh Đặng Thanh T2 đang ngồi hàng ghế phía sau trong xe ô tô, thì bị một số thanh niên (không rõ lai lịch) kéo ra khỏi xe, dùng chân, tay đánh liên tục vào người. Hậu quả, anh Nguyễn Văn T3 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể **26%**, anh Đặng Thanh T2 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể **13%**; xe ô tô bị thiệt hại 11.933.381 đồng.

- Đối với Huỳnh Quốc T:

Bị cáo mua súng R1 và đạn trên mạng xã hội, với mục đích tàng trữ, sử dụng; tại Bản kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 30-6-2022, Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: *“Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng”*, do đó hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Khi được Đinh Xuân Y rủ đến nhà Đinh Xuân Đ để đối phó với nhóm anh Nguyễn Văn T3, thì Huỳnh Quốc T đã mang theo khẩu súng, nạp sẵn đạn rồi chĩa thẳng súng vào người

anh T2 bóp cò ở khoảng cách gần là đặc biệt nguy hiểm cho tính mạng của bị hại. Giữa Huỳnh Quốc T và anh Đặng Thanh T2 không có mâu thuẫn, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi, nên thuộc trường hợp phạm tội “Có tính chất côn đồ”; do đó, hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, hành vi dùng tay, chân, cây cán cờ bằng kim loại đánh vào anh Nguyễn Văn T3, làm cho anh T3 bị thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 26% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với Đinh Xuân Đ, Đinh Xuân Y và Nguyễn Phan Hoàng R:

Huỳnh Quốc T dùng cây cán cờ bằng kim loại đánh vào người anh Nguyễn Văn T3; còn Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y đã dùng tay, chân cùng tham gia đánh anh Nguyễn Văn T3, làm cho anh T3 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 26%; do đó, hành vi này của Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi dùng cây gây bóng chày đập mạnh vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của anh Nguyễn Văn T3 làm vỡ kính, gây thiệt hại 11.933.381 đồng của Nguyễn Phan Hoàng R đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Với các hành vi phạm tội như trên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam kết án các bị cáo về các tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2.2]. Về hình phạt:

Tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ; vũ khí, phương tiện kỹ thuật quân sự được Nhà nước quy định quản lý rất chặt chẽ. Các bị cáo đều có đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc làm của mình, nhưng để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, tùy tiện sử dụng vũ khí và hung khí nguy hiểm liên tục tấn công các bị hại. Trong vụ án này, có nhiều bị cáo tham gia, nhưng mức độ tham gia là khác nhau; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét hành vi, đánh giá vai trò để có mức hình phạt cụ thể đối với từng bị cáo.

- Đối với Huỳnh Quốc T:

Hành vi dùng súng đã lên đạn chĩa thẳng vào người khác ở khoảng cách gần và bóp cò là đặc biệt nguy hiểm, việc súng nổ nhưng không gây sát thương cho anh T2 là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; đồng thời, hành vi dùng cây cán cờ bằng kim loại đánh thẳng vào vùng mặt của anh T3, dùng chân đá vào chân của anh T3 thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Trong vụ án này, bị cáo giữ vai trò chính, trực tiếp thực hiện nhiều tội phạm; do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 13 năm 06 tháng tù (về 03 tội) là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Mặc dù, tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo được bị hại xin giảm hình phạt, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng (tội “Giết người”); liên tục phạm nhiều tội, nhân thân bị cáo không tốt, đã hai lần bị Tòa án kết án. Do đó, để cải tạo giáo dục bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đối với Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y:

Chỉ do mâu thuẫn nhỏ, nhưng các bị cáo đã nhờ Huỳnh Quốc T đến giải quyết mâu thuẫn. Mặc dù, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo chỉ dùng chân tay đánh đập bị hại, nhưng hành vi này của các bị cáo cùng với hành vi sử dụng cán cờ bằng kim loại của Huỳnh Quốc T đánh, đập đã làm cho các bị hại bị thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể lần lượt là 13% và 26%. Do đó, cũng cần xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; các bị cáo có ông nội là liệt sỹ, bà nội tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), nhưng sau khi xét xử sơ thẩm vẫn tiếp tục bồi thường và được bị hại làm đơn xin giảm hình phạt. Do các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Tòa án cấp phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Phan Hoàng R:

Bị cáo không trực tiếp tấn công các bị hại, nhưng khi các bị hại bị nhiều người đuổi đánh, không còn khả năng ngăn cản, thì bị cáo đã sử dụng cây gậy bóng chày đập vào phần kính chắn gió phía trước (gần giữa kính) xe ô tô của anh Nguyễn Văn T3, làm vỡ kính xe, với giá trị thiệt hại là 11.933.381 đồng. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm không cung cấp được tài liệu để chứng minh có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đồng thời, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo lấy đó làm bài học để cải tạo, sửa chữa là điều cần thiết. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Như vậy, kháng cáo của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và chỉ có cơ sở chấp nhận kháng cáo của Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí:

Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y được chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Huỳnh Quốc T và Nguyễn Phan Hoàng R không được chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của Huỳnh Quốc T và Nguyễn Phan Hoàng Rô

- Chấp nhận kháng cáo của Đinh Xuân Đ.

- Chấp nhận nội dung thay đổi kháng cáo của Đinh Xuân Y.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2023/HS-ST ngày 09-12-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về Phân trách nhiệm hình sự đối với Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y.

2. Về Trách nhiệm hình sự:

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 304; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với tội “Cố ý gây thương tích”; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57 (đối với tội “Giết người” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”) và Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Huỳnh Quốc T 09 (**chín**) năm tù về tội “Giết người”, 03 (**ba**) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 (**một**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt, buộc Huỳnh Quốc T phải chấp hành chung cả ba tội là 13 (**mười ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-10-2022.

2.2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Đinh Xuân Đ 03 (**ba**) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2.3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Đinh Xuân Y** 03 (**ba**) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (**năm**) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Đinh Xuân Y cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- N (**một**) năm 03 (**ba**) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Huỳnh Quốc T và Nguyễn Phan Hoàng R, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Đinh Xuân Đ và Đinh Xuân Y không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan THA HS - CA tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam (02 bản, để giao cho bị cáo Tuần 01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Nam;
- Các bị cáo tại ngoại (theo địa chỉ);
- Các bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường